

# Vai trò của vườn ươm doanh nghiệp trong hệ sinh thái đổi mới sáng tạo tại trường đại học

Tô Hồng Đức, Phạm Tuấn Anh\*

\*Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Received: 8/8/2023; Accepted: 11/8/2023; Published: 25/8/2023

**Abstract:** In recent years, startup activities in Vietnam have made many changes and developed strongly. Decision 844/QĐ-TTg of 2016 of the Prime Minister on approving the project "Supporting the national innovation ecosystem until 2025" has created an important push in the formation and connection of the components in Vietnam's innovation ecosystem. Given the fact that thousands of startup ideas are implemented and hundreds of startups are established each year, the emergence of startup incubators - an important component in the ecosystem - is very timely and necessary. Based on identifying and analyzing the roles of different components in the innovation ecosystem in universities, the article proposes some solutions to develop innovation activities.

**Keywords:** Innovation ecosystem, startups, innovation startups, business incubators, university incubators.

## 1. Hệ sinh thái và các thành phần trong hệ sinh thái đổi mới sáng tạo

Hệ sinh thái đổi mới sáng tạo (ĐMST) là thuật ngữ chỉ một cộng đồng bao gồm các thực thể hữu hình và vô hình cộng sinh, chia sẻ và bổ sung cho nhau, tạo nên một môi trường thuận lợi thúc đẩy sự hình thành nên các doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST và trưởng thành. Đúng như tên gọi của nó, hệ sinh thái ĐMST không có giới hạn về mặt địa lý, mặc dù hoạt động của một hệ sinh thái chỉ tập trung ở một khu vực địa lý cụ thể, và không có cấu trúc thứ bậc.

Dựa trên các mô hình đã phân tích, đặc biệt là dựa trên công bố của Isenberg (2011) và các thành phần được công nhận chung trong HSTĐMST, tác giả đã xác định sáu thành phần chính cấu thành nên HSTĐMST phù hợp với mục đích của nghiên cứu này, bao gồm: Doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST; Chính phủ; Trường đại học; Nhà đầu tư; Doanh nghiệp lớn; Các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp, gồm: Vườn ươm doanh nghiệp, Tổ chức thúc đẩy kinh doanh, Không gian làm việc chung và Các công ty cung cấp dịch vụ

**\*Doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST (startup):** Đề án "Hỗ trợ hệ sinh thái ĐMST ĐMST quốc gia đến năm 2025", hay còn gọi là Đề án 844 (Bộ KH&CN, 2016) đã đưa ra định nghĩa về doanh nghiệp khởi nghiệp ĐMST (DNKNĐMST): "DNKNĐMST là doanh nghiệp khởi nghiệp có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới". Khác với Đề án 844, các văn bản pháp luật liên quan tới startup hiện nay đều phần

lớn không phải là văn bản riêng về startup mà là về hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ (DNVVN) và startup được đề cập tới với tính chất là một nhóm DNVVN đặc thù.

**\* Chính phủ:** Các tổ chức công đóng vai trò quan trọng trong HSTĐMST. Chính phủ không chỉ tạo nên khung chính sách mà còn cung cấp cơ sở hạ tầng, nguồn vốn hỗ trợ các công đồng khởi nghiệp, đặc biệt trong giai đoạn hình thành và tạo lập doanh nghiệp (Isenberg, 2011). Xây dựng hệ sinh thái ĐMST đòi hỏi thời gian và điều này cần có sự hỗ trợ rõ ràng từ các cá nhân, tổ chức hoạch định chính sách.

**\* Trường đại học:** là một phần quan trọng trong HSTĐMST. Theo nghiên cứu của Khu công nghệ phần mềm ĐHQG TPHCM (2017), vai trò của đại học trong hệ sinh thái ĐMST có thể được giới hạn ở các nhiệm vụ chính sau: Đào tạo và phát triển nhân tài (talent); Cung cấp công nghệ; Cung cấp điều kiện cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm cho các doanh nghiệp/dự án khởi nghiệp.

Trường đại học cung cấp một yếu tố đầu vào chủ chốt cho HSTĐMST, đó là dòng chảy liên tục của nguồn nhân lực chất lượng cao (OECD, 2014). Một số sinh viên quan tâm trở thành doanh nhân khởi nghiệp; một số khác muốn làm việc cho các công ty khởi nghiệp. Dù theo hướng nào, nếu cộng đồng khởi nghiệp có thể kết nối với các sinh viên này, thì sẽ tạo được tình huống thắng lợi cho cả ba bên: trường đại học, cộng đồng khởi nghiệp và bản thân sinh viên.

**\*Nhà đầu tư:** Có 2 nhóm nhà đầu tư chính trong

HSTĐMST ĐMST:

**Nhà đầu tư thiên thần:** Nhà đầu tư thiên thần là thuật ngữ dùng để chỉ những cá nhân giàu có, đã thành công nhiều năm trên thương trường, có khả năng cấp vốn cho một startup trong khoảng thời gian đầu, và thông thường để đổi lại, họ sẽ có quyền sở hữu một phần công ty.

**Nhà đầu tư mạo hiểm:** Đầu tư vốn mạo hiểm (Venture Capital) là một loại vốn đầu tư vào những công ty khởi nghiệp ở giai đoạn ban đầu, có tiềm năng tăng trưởng cao, có mô hình kinh doanh hấp dẫn. Thông thường nhà đầu tư mạo hiểm thường đầu tư thông qua các các công ty đầu tư vốn mạo hiểm, và các công ty này lập nên các quỹ đầu tư mạo hiểm để đi đầu tư (Brad và Jason, 2013).

**\*Doanh nghiệp lớn:** Các công ty lớn có thể cung cấp cho các doanh nghiệp mới mở nguồn lực và cơ sở vật chất. Họ thường có các văn phòng lớn để phục vụ cho hoạt động công ty mình. Tuy nhiên, không phải lúc nào không gian đó cũng được tận dụng hết, vì vậy các công ty có thể tổ chức các sự kiện ở các không gian này, kêu gọi các doanh nhân khởi nghiệp đến tụ họp và trao đổi ý tưởng vào những thời điểm văn phòng không có người, mà không cần thu lại bất kỳ một khoản phí nào (OECD, 2014).

Bên cạnh đó, các công ty lớn có thể tạo điều kiện cho các startup phát triển các sản phẩm dịch vụ phục vụ, hỗ trợ cho ngành kinh doanh, sản phẩm của mình, xây dựng nên một hệ sinh thái cho sản phẩm của công ty.

#### **\*Các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp**

**Vườn ươm doanh nghiệp (VUDN):** là một mô hình hỗ trợ doanh nghiệp toàn diện được thiết kế nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp khởi sự và mới được thành lập phát triển và hội nhập vào thị trường trong nước cũng như quốc tế thông qua cung cấp các dịch vụ dùng chung, đào tạo, hỗ trợ tài chính, tư vấn và trang thiết bị để các doanh nghiệp phát triển. Vườn ươm về cơ bản đã tạo ra ba loại giá trị gia tăng: hỗ trợ các doanh nghiệp trong giai đoạn mới bắt đầu thành lập, trong quá trình trưởng thành và lớn mạnh trong thị trường; đóng góp cho sự phát triển kinh tế địa phương và vùng; bản thân vườn ươm cũng là một loại hình doanh nghiệp cung cấp dịch vụ kinh doanh.

**Tổ chức thúc đẩy kinh doanh (Business Accelerator):** là hệ thống các doanh nghiệp đặc biệt, có khả năng sinh lời cao thông qua việc đầu tư vào các doanh nghiệp khởi nghiệp (start up) có ý tưởng kinh doanh tốt. Với mục tiêu “hướng tới lợi nhuận và

thị trường”, BA đã được chứng minh là thành công lớn trong việc tạo ra các doanh nghiệp phát triển mới với tốc độ tăng trưởng không ngừng.

**Không gian làm việc chung (Co-working space):** Được hình thành từ giữa những năm 2000, không gian làm việc chung (co-working space) là một hình thức văn phòng kiểu mới đang phát triển mạnh mẽ trên khắp thế giới. Một trong những ưu điểm của mô hình này là người thuê có thể lựa chọn những hợp đồng rất linh hoạt, có khi chỉ là 1-2 chỗ ngồi cho thời gian từ vài tháng cho đến vài ngày. Với ưu thế về giá cả, sự linh hoạt và khả năng kích thích sáng tạo, không gian khởi nghiệp chung thường được những công ty khởi nghiệp chuyên về công nghệ hay sáng tạo lựa chọn làm nơi làm việc đầu tiên hay thậm chí là văn phòng lâu dài của họ. Chính vì vậy, mô hình này đang phát triển và nhân rộng mạnh mẽ khắp mọi nơi trên thế giới.

**Các công ty cung cấp các dịch vụ:** Phần lớn các nhóm khởi nghiệp đều chỉ có kiến thức tập trung vào chuyên môn sản phẩm của mình, và mở rộng sang một số lĩnh vực khác khi tìm kiếm thêm những cộng sự khác. Tuy nhiên hầu hết họ là những người trẻ có hoài bão và tinh thần khởi nghiệp mà chưa có nhiều kinh nghiệm thực tế, vì vậy các startup cần đến sự hỗ trợ từ các công ty chuyên ngành khác. Các dịch vụ cung cấp đa dạng từ tư vấn luật, kế toán, tuyển dụng, marketing, nghiên cứu thị trường, xây dựng thương hiệu.

**Vườn ươm doanh nghiệp trường đại học:** là một mô hình hỗ trợ doanh nghiệp toàn diện được trường đại học tài trợ, được thiết kế nhằm hỗ trợ hiệu quả cho các nhóm khởi nghiệp sinh viên, doanh nghiệp khởi sự mới thành lập, từ đó thúc đẩy sự phát triển của hoạt động ĐMST trong trường đại học, thông qua cung cấp các dịch vụ dùng chung, đào tạo, hỗ trợ tài chính, tư vấn và hỗ trợ kêu gọi đầu tư. Về cơ bản, VUDH mang đầy đủ đặc điểm của VUDN, cùng với một số điểm sửa đổi bổ sung nhằm thích nghi với môi trường đặc thù trường đại học, ví dụ chức năng đào tạo kiến thức cơ bản về kinh doanh - quản trị sẽ được chú trọng hơn.

## **2. Một số giải pháp nhằm nâng cao vai trò của vườn ươm đại học đối với các thành phần trong HSTĐMST**

### **2.1. Thực hiện chiến lược xây dựng mạng lưới liên kết với các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp**

Cần mở rộng liên kết với các vườn ươm doanh nghiệp trên cả nước nói chung và các vườn ươm trường đại học nói riêng, vừa để học hỏi kinh nghiệm

vừa để nhân rộng tác động tới các thành phần trong HSTĐMST. Các doanh nghiệp chú trọng tới ĐMST nói chung cũng là một đối tượng rất tiềm năng.

Cần tăng cường hợp tác, nhằm tìm nguồn đầu ra cho các kết quả nghiên cứu trong trường đại học. Việc liên kết này cũng đồng thời tạo ra nhiều giá trị cho các nhóm ươm tạo trong SIP100 khi họ có thể làm quen với môi trường doanh nghiệp thực tế, học hỏi các phương pháp quản trị và điều hành, cũng như bán các sản phẩm, dịch vụ tới các doanh nghiệp có nhu cầu.

## **2.2. Đổi mới chương trình ươm tạo khởi nghiệp nhằm thu hút, hỗ trợ hiệu quả các nhóm khởi nghiệp sáng tạo**

*Thứ nhất, vườn ươm nên kéo dài thời gian ươm tạo lên thành 06 tháng tới 01 năm.* Lý do chính là trong khoảng thời gian ngắn như vậy, rất khó để đòi hỏi sự tiến bộ vượt bậc của các nhóm trong việc phát triển ý tưởng và hoàn thiện sản phẩm khả thi tối thiểu đối với các sản phẩm khoa học. Đặc biệt là với các nhóm thiên về phát triển sản phẩm như Ứng dụng điện thoại (app) hay các sản phẩm nông sản (ví dụ như rong biển), công việc tạo lập sản phẩm khoa học cần rất nhiều thời gian và công sức.

*Thứ hai, vườn ươm cần xây dựng bộ quy chế rõ ràng dành cho các nhóm ươm tham gia ươm tạo.* Bộ quy chế này nên làm rõ quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của vườn ươm cũng như của các nhóm khởi nghiệp khi tham gia vào SIP100. Việc cam kết giữa hai bên cần thể hiện qua văn bản, có xác nhận của hai đại diện và có giá trị thực thi trong thời gian ươm tạo tại vườn ươm. Khi startup vi phạm quy chế, vườn ươm có quyền xử lý theo nội dung đã cam kết.

*Thứ ba, vườn ươm cần xây dựng bộ tiêu chí xét tốt nghiệp chi tiết và cụ thể hơn.* Hoạt động tạo lập này cần bám sát mô hình hoạt động thực tế, kết hợp tham khảo quá trình đánh giá xét tốt nghiệp của các VUDN, VUDH khác. Việc xét tốt nghiệp không chỉ căn cứ vào mức độ tham gia vào chương trình ươm tạo của nhóm khởi nghiệp mà còn dựa trên rất nhiều yếu tố định tính và định lượng: sự trưởng thành trong nhận thức của đội ngũ sáng lập, mức độ hoàn thiện của MVP, khả năng tăng trưởng của đề án, phản hồi của khách hàng.

## **2.3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại vườn ươm**

Đội ngũ nhân sự làm việc tại vườn ươm là một trong những yếu tố quan trọng nhất quyết định mức độ thành công của chương trình ươm tạo. Công tác nâng cao chất lượng nguồn nhân sự tại vườn ươm là một chiến lược dài hạn cần chú trọng xây dựng và

triển khai. Trong tầm trung và dài hạn, Trung tâm nên tiến cử và khuyến khích các nhân sự hiện có đăng ký các chương trình học chuyên sâu về ươm tạo khởi nghiệp tại các cơ sở đào tạo chuyên nghiệp trong và ngoài nước, ví dụ như chương trình Đào tạo Thạc sĩ Quốc tế chuyên ngành Quản trị ĐMST và Công nghệ thông tin của trường Đại học kinh tế quốc dân liên kết với trường Kopleen Đan Mạch. Ngoài đội ngũ nhân sự cơ hữu làm việc tại vườn ươm, tiếp tục tuyển sinh đội ngũ cộng tác viên, thực tập sinh chất lượng từ các trường đại học.

## **2.4. Đa dạng hoá các hoạt động hướng tới doanh nghiệp, nhà đầu tư**

*Thứ nhất, đa dạng lĩnh vực đào tạo từ khởi nghiệp ĐMST đến Kỹ năng lãnh đạo, hoạch định và quản trị chiến lược, Sở hữu trí tuệ, Tài chính đầu tư, Làm việc nhóm hiệu quả... và hướng tới các hoạt động đào tạo cho doanh nghiệp*

*Thứ hai, phát triển dịch vụ tư vấn doanh nghiệp.* Với thế mạnh từ đội ngũ nhân sự là giảng viên nhiều năm kinh nghiệm nghiên cứu, giảng dạy, vườn ươm có lợi thế cạnh tranh lớn hơn so với các công ty tư vấn khác trên thị trường. Đối tượng doanh nghiệp có thể là chính các startup sau khi tốt nghiệp từ vườn ươm, các startup đang trong giai đoạn đầu phát triển, các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các vườn ươm trường đại học khác cần tư vấn và chuyên giao mô hình, vv

*Thứ ba, chủ động kết nối giữa doanh nghiệp đang cần kết quả nghiên cứu mới và các nhóm nhà nghiên cứu trong trường đại học.* Cụ thể hơn, vườn ươm đóng vai trò trung gian tiếp nhận các yêu cầu từ phía doanh nghiệp, sau đó chuyển tiếp yêu cầu tới nhà nghiên cứu/nhóm nghiên cứu phù hợp; khi có kết quả nghiên cứu hoàn chỉnh, vườn ươm đóng vai trò là đối tượng hỗ trợ giúp chuyển giao và ứng dụng kết quả đó vào doanh nghiệp một cách hiệu quả nhất.

## **Tài liệu tham khảo**

1. Hồ Sỹ Hùng (2009), *Vườn ươm doanh nghiệp ở Việt Nam – Xây dựng và phát triển*, NXB Chính trị, Hành chính. Hà Nội

2. Lê Nguyễn Đăng Khôi (2015), *Phân tích thực trạng và đánh giá nhu cầu tham gia vườn ươm doanh nghiệp công nghệ đại học Cần Thơ*, Tạp chí Khoa học Đại học Cần Thơ, Phần D: Khoa học, kinh tế chính trị và pháp luật, số 38, tr.83-90.

3. Ngân hàng thế giới (2012), *Kinh tế thị trường khi Việt Nam trở thành quốc gia có thu nhập trung bình*, Báo cáo phát triển Việt Nam 2012. Hà Nội.

4. Tổng cục thống kê (2012), *Báo cáo sơ bộ kết quả Tổng điều tra cơ sở kinh tế, hành chính, sự nghiệp năm 2012*, Hà Nội.